

Phụ lục số 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CTY CP DƯỢC-VẬT TƯ Y TẾ
ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02/THQT-DBM

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 01 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2016)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ ĐẮK LẮK**
- Địa chỉ trụ sở chính: 9A, Hùng Vương, Tp Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắklăk
- Điện thoại: : 0500.3812394 Fax: 0500.3858805
- Email: bamepharm@yahoo.com
- Vốn điều lệ: 19.415.880.000 đồng
- Mã chứng khoán: DBM

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2016/NQ-ĐHCD	28/04/2016	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Năm 2016):

1. Thông tin về thành viên của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Mậu Hoàng Sơn	Chủ tịch		5	100%	
2	Nguyễn Thị Kim Liên	Ủy viên		5	100%	
3	Nguyễn Ngọc Tuyên	Ủy viên		5	100%	
4	Đình Trung Kiên	Ủy viên		5	100%	
5	Huỳnh Thị Cẩm Vân	Ủy viên		5	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT giám sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành công ty áp dụng nhiều giải pháp về quản lý tài chính hiệu quả đã giảm thiểu rủi ro, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động kinh doanh. Ban Tổng Giám đốc điều hành cũng vận dụng linh hoạt các quy chế quản trị nội bộ, gia tăng hiệu quả trong hoạt động kinh doanh. Quan tâm đến việc thúc đẩy và động viên tinh thần cho người lao động. Mặc dù đã có sự cố gắng, tuy nhiên kết quả kinh doanh năm 2016 không đạt theo Nghị quyết của HĐQT đề ra (Tổng doanh thu đạt 85%/kế hoạch).

Thông qua trao đổi, thảo luận và chất vấn cũng như qua các kết quả hoạt động thể hiện qua báo cáo định kỳ HĐQT đã nắm bắt kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc.

Phối hợp với Ban kiểm soát kiểm soát các hoạt động kinh doanh của công ty trong đó tập trung chủ yếu vào vai trò điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Trên cơ sở đó, HĐQT đánh giá được hiệu quả điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động kinh doanh, trong việc tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2016):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01 /2016/NQ-HĐQT	13/01/2016	Thông qua kết quả kinh doanh 2015; Phương hướng hoạt động kinh doanh 2016.
2	03 /2016/NQ-HĐQT	04/08/2016	Thông qua kết quả hoạt động 06 tháng đầu năm 2016. Phương hướng hoạt động 06 tháng cuối năm 2016
3	04 /2016/NQ-HĐQT	31/10/2016	Thông qua kết quả hoạt động Quý III/2016. Phương hướng hoạt động Quý IV/2016.

III. Ban kiểm soát (Năm 2016):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Thông	Trưởng BKS		2	100%	
2	Trần Anh Tuấn	Thành viên BKS		2	100%	
3	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tín	Thành viên BKS		2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

HĐQT đã tổ chức triệu tập các cuộc họp theo đúng quy trình, định kỳ, và mời Ban kiểm soát tham gia trong một số cuộc họp quan trọng. Trong suốt nhiệm kỳ không triệu tập cuộc họp bất thường nào. Các cuộc họp HĐQT xây dựng các nghị quyết, quyết định trong điều hành và kinh doanh có tính đồng thuận cao, đã đảm bảo đúng quy định và và bám sát nghị quyết ĐHCĐ.

Trong công tác quản trị tài chính, hàng năm Ban TGD lập kế hoạch tài chính và được HĐQT thông qua trong các kỳ họp. Kế hoạch tài chính được lập chặt chẽ nhằm bảo toàn vốn, đảm bảo chi phí, lợi nhuận, cố tức theo đúng kế hoạch.

Căn cứ Kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh Ban TGD đã điều hành một cách linh hoạt đảm bảo các chỉ số tài chính giảm thiểu được rủi ro, tăng tính thanh khoản

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hài hòa trong các mối quan hệ công tác giữa HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc điều hành cũng như với các cán bộ quản lý khác đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ mà ĐHCĐ giao phó.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không*

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2016)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tên người nội bộ							
	Tên người có liên quan của người nội bộ							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Người đại diện theo pháp luật của công ty

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu TK HĐQT.



DS Nguyễn Thị Kim Liên